

Số: 88/2025/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 16 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THANH HÓA

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào điều **55 của** Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 111/2025/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Hoàng Thị Kim H, sinh năm 1971; CCCD: 038171004094

Nơi thường trú: Số C Q, phường H, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ở hiện tại: Số B T, phường H, tỉnh Thanh Hóa

- Ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1967; CCCD: 038067023822

Địa chỉ: Số C Q, phường H, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Theo biên bản **hòa giải đoàn tụ** không thành ngày 08 tháng 12 năm 2025, các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc dân sự.

[1]. Về hôn nhân: **bà Hoàng Thị Kim H và ông Nguyễn Hữu C** tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn tại UBND phường H (trước là UBND xã Đ, **thị xã T**), **tỉnh Thanh Hóa** vào ngày **20/12/1993**. Vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm **2010** thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân bất đồng là do tính tình ông bà không hợp, hay cãi vã, ông bà không còn tôn trọng lẫn nhau. Mặc dù ông bà đã cố gắng hàn gắn nhưng không có kết quả, mâu thuẫn càng thẳng, ông bà đã ly thân từ năm 2010 đến nay. Nay ông bà xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà.

Xét thấy bà H và ông C thống nhất thuận tình ly hôn là tự nguyện, không trái pháp luật, Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa **bà Hoàng Thị Kim H và ông Nguyễn Hữu C**.

[2]. Về con chung: Bà H và ông C có 02 con chung là Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 26/9/1994 và cháu Nguyễn Thị Phương T sinh ngày 01/02/2004. Hai con chung đã thành niên nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung và công nợ chung: Bà H và ông C không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4]. Về lệ phí: Ông bà thỏa thuận bà H chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: bà Hoàng Thị Kim H và ông Nguyễn Hữu C thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: **Bà H và ông C có 02 con chung là Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 26/9/1994 và cháu Nguyễn Thị Phương T sinh ngày 01/02/2004. Hai con chung đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.**

- *Về tài sản chung và công nợ chung*: bà H và ông C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: bà Hoàng Thị Kim H chịu 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0003362 ngày 24/11/2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh T (bà H đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND khu vực 1 - Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ninh Thị Khánh Tân